

Kixx Compressor P

Dầu Máy Cao Cấp Cho Máy Nén Khí Piston
ISO VG 32, 46, 68, 100, 150



MÔ TẢ

Kixx Compressor P là dầu máy nén khí gốc khoáng, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật DIN 51506 loại VDL. Được pha chế đặc biệt từ dầu gốc Parafine chất lượng cao đáp ứng các điều kiện vận hành khắc nghiệt. Công nghệ phụ gia tiên tiến mang lại tính năng chống ô xy hoá, chống ăn mòn và phụ gia chịu cực áp đặc biệt cung cấp cho máy nén hoạt động trơn tru, kinh tế trong mọi điều kiện hoạt động.

ỨNG DỤNG

- Dầu máy nén khí Kixx Compressor P được khuyến nghị cho máy nén khí cố định và di động, hoạt động ở nhiệt độ lên đến 220°C bao gồm các máy nén khí Piston đơn cấp và đa cấp, các máy nén ly tâm bôi trơn ngập dầu vận hành với áp suất cao.
- Cấp độ 46 chủ yếu được giới thiệu để sử dụng cho máy nén khí trục vít bôi trơn ngập dầu cũng như máy nén khí ly tâm. Ở áp suất nén cao khuyến nghị cho máy nén đa cấp (yêu cầu độ nhớt sử dụng cao hơn). Kixx Compressor P đã được thử nghiệm và phê duyệt bởi "Rheinis-West-falischer Uberwachungsverein e.V" ở Đức và đáp ứng DIN 51506 VDL.

TIÊU CHUẨN HIỆU SUẤT

- DIN 51506 VDL
- ISO VG 32; 46

LỢI ÍCH CỦA KHÁCH HÀNG

Quá trình ô-xy hoá ổn định.

Độ bền của quá trình ô xy hoá ở nhiệt độ cao giúp ngăn chặn sự hình thành carbon trong các buồng máy nén khí, đường xả và bình khí.

Bảo vệ gỉ sét.

Bảo vệ chống lại gỉ sét và ăn mòn

Đặc tính chống tạo bọt

Ngăn chặn sự tích tụ bọt của bề mặt trong các-te

Độ bay hơi thấp

Đảm bảo việc lượng dầu bôi trơn luôn đủ, không châm thêm dầu.

CÁC ĐẶC TÍNH CHÍNH

Cấp độ nhớt ISO	32	46	68	100	150
Tỷ trọng tại 15°C, kg/l	0.858	0.864	0.867	0.867	0.875
Độ nhớt động học tại 40°C (mm ² /s)	32.87	46.07	68.16	98.51	146
Độ nhớt động học tại 100°C (mm ² /s)	5.622	6.865	8.969	11.66	15.1
Chỉ số độ nhớt	109	104	106	107	104
Điểm đông đặc, °C	-36	-36	-42	-39	-30
Điểm chớp cháy (COC), °C	222	250	250	284	265
Rust test, distilled water	Pass	Pass	Pass	Pass	Pass
Quy cách đóng gói	20,200	20,200	20,200	20,200	20,200

CÁC TÍNH NĂNG ĐỘC ĐÁO

